

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN

CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ

Mã hồ sơ:



Đối tượng đăng ký: Giảng viên ☒; Giảng viên thỉnh giảng ☐

Ngành: Kinh tế; Chuyên ngành: Kế toán

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: **Phạm Thị Thúy Hằng**

2. Ngày tháng năm sinh: 08 -05-1983; Nam ☐; Nữ ☒; Quốc tịch: Việt Nam.;

Dân tộc: Kinh ; Tôn giáo: Không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam: ☒

4. Quê quán: xã Nghi Ân, TP.Vinh, tỉnh Nghệ An

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 1, Đường Lê Nin, Khối Tân Tiến, Phường Hưng Dũng, Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

6. Địa chỉ liên hệ: Số 1, Đường Lê Nin, Khối Tân Tiến, Phường Hưng Dũng, Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

Điện thoại di động: 0867 161616; E-mail: hangptt@vinhuni.edu.vn

7. Quá trình công tác:

- | | |
|------------------------|--|
| - Từ 9/2007- 5/2016 | Khoa Kinh tế - Trường Đại học Vinh
Chức vụ: Giảng viên Bộ môn Kế toán |
| - Từ 6/2009 - 8/2011 | Khoa Kinh tế - Trường Đại học Vinh, và được cử đi học
thạc sĩ tại Trường Học viện tài chính
Chức vụ: Giảng viên, Học viên cao học |
| - Từ 10/2012 – 10/2015 | Khoa Kinh tế - Trường Đại học Vinh, và được cử đi làm
nghiên cứu sinh tại Trường Học viện tài chính
Chức vụ: Giảng viên, Nghiên cứu sinh |
| - Từ 06/2016 - 8/2021 | Khoa Kinh tế - Trường Đại học Vinh |

- Chức vụ: Trưởng bộ môn
Khoa Kinh tế - Trường Đại học Vinh, và được cử đi học cao cấp chính trị tại Trường học viện chính trị quốc gia Hồ chí Minh
- Từ 08/2018 - 5/2019
- Chức vụ: Giảng viên, Học viên
Trường Kinh tế - Trường Đại học Vinh
- Từ 9/2021 - 6/2023
- Chức vụ: Bí thư chi bộ, Trưởng Khoa Kế toán
Trường Kinh tế thuộc Trường Đại học Vinh
- Từ 7/2023 đến nay
- Giảng viên Khoa kế toán, Trường Kinh tế, Trường Đại học Vinh
- Chức vụ cao nhất
- Bí thư chi bộ, Trưởng Khoa Kế toán, Trường Kinh tế thuộc Trường Đại học Vinh
- Cơ quan công tác hiện nay
- Trường Đại học Vinh
- Địa chỉ cơ quan
- Số 182 Lê Duẩn, Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An
- Điện thoại cơ quan
- (0238) 3.855.452, E-mail: vinhuni@vinhuni.edu.vn
Fax : (0238) 3.855.269

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có): Không

8. Đã nghỉ hưu từ tháng: Chưa

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng Đại học ngày 20 tháng 06 năm 2005, ngành: Kế toán
Nơi cấp bằng ĐH (trường, nước): Trường Học viện tài chính, Việt Nam
Số hiệu bằng: C643176
- Được cấp bằng Thạc sĩ ngày 19 tháng 12 năm 2011 ngành: Kinh tế, chuyên ngành: Kế toán
Nơi cấp bằng ThS (trường, nước): Trường Học viện tài chính, Việt Nam
Số hiệu: A017207
- Được cấp bằng Tiến sĩ ngày 22 tháng 01 năm 2016, ngành: Kinh tế, chuyên ngành: Kế toán
Nơi cấp bằng TS (trường, nước): Trường Học viện tài chính, Việt Nam.
Số hiệu: 005706; Số vào sổ cấp bằng: 133

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS: Chưa

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó giáo sư tại HĐGS cơ sở: Trường Đại học Vinh

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó giáo sư tại HĐGS ngành, liên

ngành: Kinh tế

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu

(1) Hướng nghiên cứu thứ nhất: Nghiên cứu lý luận và thực tiễn về kế toán gắn với xu thế hội nhập quốc tế.

Hướng này ứng viên tập trung nghiên cứu tập trung vào 03 nhóm vấn đề như: (i) Những vấn đề nghiên cứu lý luận và thực tiễn về kế toán; (ii) ghi nhận, đo lường và công bố thông tin trên báo cáo tài chính (BCTC); (iii) xu hướng phát triển kế toán Việt Nam trong quá trình hội nhập quốc tế. Trong quá trình nghiên cứu, ứng viên chú trọng phân tích, bình luận và đánh giá về các văn bản pháp quy mới ra đời, khả năng ứng dụng vào thực tiễn và những bất cập. Đây là những nghiên cứu đóng góp về ứng dụng thực tiễn và hoạch định chính sách.

(2) Hướng nghiên cứu thứ hai: Nghiên cứu về các khía cạnh khác nhau liên quan đến mối quan hệ giữa thông tin kế toán với các thông tin thuộc lĩnh vực kinh tế liên ngành.

Hướng này bao gồm các nghiên cứu thực tế các lĩnh vực chuyên môn khác như tài chính, thuế và những kiến thức liên ngành nền tảng vững chắc khi giải quyết và phát hiện các vấn đề khoa học mới như: xác định giá trị của các đối tượng kế toán, trình bày và công bố thông tin kế toán, chính sách về thuế, kiểm soát nội bộ, cấu trúc vốn,... từ đó đưa ra những bằng chứng xác thực để làm căn cứ cho việc đề xuất/khuyến nghị với Chính phủ, với chính quyền địa phương trong việc đảm bảo tính hiệu lực, hiệu quả, phù hợp hay bền vững của sự phát triển kinh tế - xã hội, đồng thời áp dụng vào xây dựng các chương trình đào tạo mang tính ứng dụng trong thực tiễn.

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn **10 HVCH** bảo vệ thành công luận văn Thạc sĩ và được cấp bằng;

- Đã chủ nhiệm và tham gia hoàn thành **17** đề tài, chương trình, dự án NCKH cấp Nhà nước và cơ sở, cụ thể:

+ Chủ nhiệm **02** đề tài NCKH cấp cơ sở đã hoàn thành nghiệm thu (2013/2021), đạt loại Tốt/Đạt (trong đó 1 đề tài trọng điểm cấp trường về rà soát chương trình đào tạo theo tiếp cận CDIO Ngành kế toán được áp dụng cho đại học chính quy từ Khóa 62 năm học 2021-2022)

+ Tham gia với tư cách là thành viên **01** đề tài cấp Bộ và thành viên **03** đề tài NCKH cấp cơ sở đã hoàn thành nghiệm thu.

+ Tham gia xây dựng, phát triển **11** chương trình đào tạo đại học và cao học của Trường Kinh tế.

- Đã công bố (số lượng): **38** bài báo khoa học, trong đó 7 bài trên tạp chí quốc tế có uy tín với 03 bài ứng viên là tác giả chính;

- Số lượng sách đã xuất bản: **03** và đều được xuất bản tại nhà xuất bản có uy tín trong nước có chỉ số ISBN (NXB Đại học Vinh);

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

Năm	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng, cơ quan ban hành quyết định
2015-2016	Giấy khen của Trường Đại học Vinh “ <i>Giảng viên trẻ dạy giỏi năm học 2015-2016</i> ”	Số 454/QĐ_ĐHV ngày 28/04/2016 của Trường Đại học Vinh
2015-2016	Giấy khen của Hội kế toán kiểm toán Việt Nam “ <i>Vì đã có thành tích trong công tác xây dựng Hội và sự nghiệp phát triển Kế toán_Kiểm toán Việt Nam</i> ”	Số 99/QĐ_HKT ngày 20/04/2016 của Hội kế toán kiểm toán Việt Nam
2021- 2022	Giấy khen của Trường Đại học Vinh: “ <i>Đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ tuyển sinh đại học chính quy năm 2021</i> ”	Quyết định số 108/QĐ-ĐHV ngày 18 tháng 01 năm 2022 của Đại học Vinh
2021-2022	Giấy khen của Trường Đại học Vinh: “ <i>Đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2021</i> ”	Quyết định số 599/QĐ-ĐHV ngày 18 tháng 03 năm 2022 của Đại học Vinh
2022-2023	Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về “ <i>Đã đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hai năm liên tục từ năm học 2020 - 2021 đến năm học 2021 - 2022</i> ”	Quyết định số 1984 /QĐ-BGDĐT ngày 10/07/2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo
2022-2023	Bằng khen của UBND Tỉnh Thanh Hóa về “ <i>Đã có thành tích trong công tác đào tạo bồi dưỡng nhân lực cho tỉnh Thanh Hóa</i> ”	Quyết định số 4013/QĐ-UBND ngày 30/10/2023 của UBND Tỉnh Thanh Hóa
	Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở các năm 2017,2018,2021,2022,2023	Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh

16. Kỷ luật: Không

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo:

Trong hơn 17 năm công tác liên tục với chức danh giảng viên, rồi giảng viên chính, trải qua nhiều vị trí từ Giảng viên, Trưởng Bộ môn Kế toán, Trưởng Khoa, Bí thư Chi bộ, tôi luôn tự hào với nghề mình đã lựa chọn, luôn dành tất cả tình yêu, sự đam mê, tâm huyết, nỗ lực hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đóng góp sức lực và trí tuệ cho sự phát triển chung của Trường Kinh tế nói riêng, Trường Đại học Vinh nói chung. Bên

cạnh đó, tôi thấy mình thật may mắn khi luôn nhận được sự quan tâm, tin tưởng, chỉ bảo từ các cấp lãnh đạo, các thể hệ nhà giáo của Nhà trường và Khoa qua các thời kỳ, sự tin nhiệm của đồng nghiệp và các thế hệ học viên, sinh viên. Kết quả đánh giá hàng năm tôi luôn hoàn thành từ tốt đến xuất sắc chức trách nhiệm vụ. Căn cứ Luật giáo dục (2019), Luật Giáo dục Đại học (2012), Luật giáo dục sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ban hành ngày 19/11/2018, Thông tư 47/2014/TT-BGD&ĐT của Bộ Giáo dục & Đào tạo về Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên, Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT ngày 27/7/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về Quy định chế độ làm việc của giảng viên cơ sở giáo dục đại học, tôi xin tự đánh giá sự phù hợp về tiêu chuẩn và mức độ hoàn thành nhiệm vụ như sau:

- *Về tư tưởng chính trị:* Tôi là người có bản lĩnh chính trị, lập trường tư tưởng vững vàng, hoàn toàn tin tưởng vào đường lối cách mạng của Đảng, chủ trương, chính sách của Nhà nước. Chấp hành sự phân công của tổ chức, nghiêm túc thực hiện tốt quy định những điều đảng viên không được làm, nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị. Với cương vị đã từng là Bí thư chi bộ, Trưởng khoa tôi thường xuyên gương mẫu và đi đầu trong việc vận động CBVC- LD, học viên, sinh viên cũng như gia đình chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng và Pháp luật của Nhà nước. Luôn giữ mối liên hệ với đồng nghiệp, gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân nơi cư trú.

- *Về đạo đức, lối sống, tác phong và lề lối làm việc:* Có đạo đức trong sáng, tâm huyết với nghề, lối sống lành mạnh, giản dị. Gần gũi, thân thiện và tôn trọng đồng nghiệp, học viên, sinh viên và nhân dân nơi cư trú. Luôn nỗ lực học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Phát huy tính tiên phong, gương mẫu của người đảng viên, giảng viên. Có trách nhiệm với công việc được giao, luôn năng động, sáng tạo, linh hoạt dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm và quyết liệt trong thực hiện nhiệm vụ. Có phương pháp làm việc khoa học, dân chủ, đúng nguyên tắc. Luôn có tinh thần hợp tác, giúp đỡ đồng chí, đồng nghiệp.

- *Về giờ chuẩn giảng dạy:* Tôi đã tham gia giảng dạy các chương trình từ bậc đại học đến sau đại học tại Trường Đại học Vinh, tham gia hướng dẫn và Hội đồng đánh giá luận văn cao học tại Trường Đại học Vinh và các trường đại học trong nước; tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn cho các tổ chức, doanh nghiệp như trên địa bàn tỉnh Nghệ An, Hà Tĩnh, Đà Nẵng,.. Trong quá trình giảng dạy tôi luôn nỗ lực, tâm huyết, tìm tòi, học hỏi những kiến thức mới, những phương pháp mới phù hợp với từng đối tượng khác nhau, đã nhận được sự đánh giá tích cực của người học và cộng đồng doanh nghiệp trên địa bàn. Bên cạnh đó tôi cũng tích cực tham gia và có nhiều đóng góp trong xây dựng và phát triển các chương trình đào tạo như mở các ngành

mới (Chương trình đào tạo chính quy ngành Kế toán, Thạc sĩ Ngành kế toán), rà soát và chỉnh sửa, cập nhật các CTĐT thuộc Trường Kinh tế. Hàng năm, giờ giảng trực tiếp luôn vượt định mức quy định.

- Về nghiên cứu khoa học: Là một cán bộ giảng viên của trường đại học, tôi luôn nhận thức sâu sắc về vai trò và ý nghĩa của hoạt động nghiên cứu khoa học trong phát triển tri thức và sự nghiệp. Tôi luôn chủ động và dành nhiều nhiệt huyết, thời gian cho công tác nghiên cứu khoa học, hàng năm luôn hoàn thành vượt định mức khoa học theo quy định của nhà trường. Trong những năm qua, tôi đã tích cực chủ trì và tham gia nhiều đề tài các cấp (Chủ nhiệm 2 đề tài cấp cơ sở; tham gia 1 đề tài cấp bộ và 2 đề tài cấp cơ sở), công bố nhiều bài báo trên các tạp chí khoa học chuyên ngành, trong đó có các tạp chí uy tín thuộc danh mục Web of science, Scopus. Vì vậy, đối với giờ/sản phẩm nghiên cứu khoa học luôn đạt và vượt định mức NCKH, đáp ứng đầy đủ theo điều 7, Thông tư 47/2014/TT-BGD&ĐT và điều 5 Thông tư 20/2020/TT-BGD&ĐT của Bộ Giáo dục & Đào tạo.

2. Thời gian tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên (*):

- Tổng số: 17 năm

- Khai cụ thể ít nhất 6 năm học, trong đó có 3 năm học cuối tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS đã hướng dẫn	HD khóa luận tốt nghiệp p ĐH	Số lượng giờ giảng dạy trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ giảng trực tiếp/giờ quy đổi/Số giờ định mức
		Chính	Phụ			ĐH	SDH	
1	2018 - 2019	0	0	3	88			150/88/54 (*)
2	2019 - 2020	0	0	2	39	465		615/610,05/216
3	2020 - 2021	0	0	2	50	315		465/506,75/216
3 năm cuối:								
4	2021 - 2022	0	0	2	100	405		480/661,6/134
5	2022 - 2023	0	0	1	29	495	45	615/679,16/128
6	2023 - 2024	0	0	2	28	315		390/431,2/190

(*) năm 2018-2019: Đi học lớp Cao cấp lý luận chính trị theo quyết định số 690/QĐ-ĐHV ngày 16 tháng 08 năm 2018.

3. Ngoại ngữ:

3.1. Ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Anh

a) Được đào tạo ở nước ngoài: Không

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước ☒ :

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: Cử nhân Tiếng Anh, Trường Đại học Vinh; số bằng: 19/54E-TPV, số hiệu 1054232; năm cấp: 2014

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài: Không

d) Đối tượng khác ☐ ; Diễn giải:

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ): Chứng chỉ B2 Châu Âu: số hiệu TA-B2/0005318, số vào sổ cấp chứng chỉ: 2016/815/QĐ-ĐHV/13.

4. Hướng dẫn NCS, HVCH/CK2/BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH/CK2/BSNT	Đối tượng		Trách nhiệm		Thời gian hướng dẫn từ... đến....	Cơ sở đào tạo	Ngày/tháng năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH/ CK2/ BSNT	Chính	Phụ			
1	Hà Tiến Phát		HVCH	X		2018-2019	Trường Đại học Vinh	30/08/2019; ThS/2019-876; QĐ2361- 866,QLKT_VL No: 00004270
2	Nguyễn Ngọc Cẩm		HVCH	X		2018-2019	Trường Đại học Vinh	30/08/2019; ThS/2019-325; QĐ2361- 315,QLKT_V No: 00003719
3	Đào Phương chi		HVCH			2018-2019	Trường Đại học Vinh	30/08/2019; ThS/2019-326; QĐ2361- 316,QLKT_V No: 00003720

4	Trương Văn		HVCH	X		2019-2020	Trường Đại học Hong Đức	27/04/2020; 132/201/2020; No: HDU 000043
5	Trần Anh Tuấn		HVCH	X		2019-2020	Trường Đại học Hong Đức	07/10/2020; 329/1425/2020; No: HDU 000245
6	Nguyễn Thị Hào		HVCH	X		2020-2021	Trường Đại học Vinh	05/11/2021; ThS/2021-0695/QĐ- 2633-147/QLKT- YT; No: 00006548
7	Nguyễn Thị Lan		HVCH	X		2020-2021	Trường Đại học Vinh	05/11/2021; ThS/2021 - 0763/QĐ2633- 215/QLKT_TC; No: 00006616
8	Đinh Hồng Anh		HVCH	X		2020-2022	Trường Đại học Vinh	28/04/2022; ThS/2022- 0015/QĐ974- 15/QLKT; No: 00007393
9	Lê Thị Hải Như		HVCH	X		2021-2022	Trường Đại học Vinh	06/10/2022; ThS/2022 - 0324/QĐ2576- 118/QTKD No: 00007702

10	Nguy Anh Tuấn		HVCH	X		2022-2023	Trường Đại học Vinh	10/08/2023; ThS/2023 - 0117/QĐ1956-39 No: 00009038
----	---------------	--	------	---	--	-----------	---------------------------	---

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn (từ trang....đến trang)	Xác nhận của cơ sở ĐGDH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
I	Trước khi được công nhận Tiến sĩ						
II	Sau khi được công nhận Tiến sĩ						
1	Giáo trình Hệ thống thuế Việt Nam	GT	Nhà xuất bản Đại học Vinh và năm xuất bản 2019	04	x	Chương 1 (9-38); Chương 5 (143-185);	Văn bản xác nhận sử dụng sách số 686/ĐHV-ĐT
2	Giáo trình Kế toán quản trị	GT	Nhà xuất bản Đại học Vinh và năm xuất bản 2020	04		Chương 1 (09-40)	Văn bản xác nhận sử dụng sách số 686/ĐHV-ĐT
3	Giáo trình Kế toán công	GT	Nhà xuất bản Đại học Vinh và năm xuất bản 2023	03		Chương 5 (215-278); Chương 6 (279-345);	Văn bản xác nhận sử dụng sách số 686/ĐHV-ĐT

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN /TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày/tháng/năm) /xếp loại KQ
I					

	Trước khi được công nhận Tiến sĩ				
1	Hoàn thiện tổ chức công tác kế toán tại các doanh nghiệp thương mại nhỏ và vừa trên địa bàn Nghệ An	Chủ nhiệm	T28/2013/Đề tài cấp trường/Trường Đại học Vinh	01/01/2013 đến 10/12/2013	Biên bản thanh lý hợp đồng ngày 10/12/2013/ Loại Tốt
II	Sau khi được công nhận Tiến sĩ				
2	Nghiên cứu đổi mới công tác kiểm tra đánh giá học phần Hệ thống thuế Việt Nam cho sinh viên ngành Kế toán, Khoa kinh tế, Trường Đại học Vinh	Tham gia	T2016-22/Đề tài cấp trường/Trường Đại học Vinh	01/01/2016-10/12/2016	Biên bản thanh lý hợp đồng ngày 12/12/2016/ Loại Khá
3	Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá khối kiến thức chuyên ngành Kế toán 1 theo tiếp cận CDIO	Tham gia	T2019-25TD/Đề tài cấp trường/Trường Đại học Vinh	01/07/2019-31/07/2020	Biên bản thanh lý hợp đồng ngày 31/07/2020/ Loại Đạt
4	Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá khối kiến thức chuyên ngành Kế toán 3 theo tiếp cận CDIO	Tham gia	T2019-27TD/Đề tài cấp trường/Trường Đại học Vinh	01/07/2019-31/07/2020	Biên bản thanh lý hợp đồng ngày 31/07/2020/ Loại Đạt
5	Nghiên cứu rà soát, cập nhật CTĐT Ngành kế toán theo tiếp cận CDIO	Chủ nhiệm	T2021-16TD/Đề tài trọng điểm cấp trường/Trường Đại học Vinh	01/01/2021-31/12/2021	Biên bản thanh lý hợp đồng ngày 27/05/2022/ Loại Đạt
6	Nghiên cứu đề xuất biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng tài sản công tại các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bộ thông tin và truyền thông	Tham gia	ĐT.64/22/Đề tài khoa học công nghệ cấp Bộ/Bộ thông tin và truyền thông	01/01/2022-31/12/2022	Biên bản nghiệm thu đề tài ngày 30/12/2022/ Loại Đạt

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế)

7.1.a. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố

TT	Tên bài báo/báo cáo khoa học	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa	Loại tạp chí Quốc tế uy tín:	Số lần trích dẫn (Không tính tự)	Tập, số, trang	Tháng/năm công bố
----	------------------------------	------------	------------------	------------------------------	------------------------------	----------------------------------	----------------	-------------------

				học/ISSN hoặc ISBN	ISI, Scopus (IF, Qi)	trích dẫn)		
I	Trước khi công nhận Tiến sĩ							
1	Lắng nghe tiếng nói từ Châu Á	01	x	Tạp chí tài chính / ISSN 005- 56			Số 9(551)2010 , trang 57- 59	9/2010
2	Miễn, giảm thuế sử dụng đất nông nghiệp: Khoan sức dân, tạo sức bật cho nông nghiệp nông thôn	01	x	Tạp chí tài chính / ISSN 005- 56			Số 12(556)201 1, Trang 36-39	12/2011
3	Thông tư 196/2011/TT- BTC: Những đổi mới về bán cổ phần, quản lý và sử dụng tiền cổ phần	01	x	Tạp chí tài chính / ISSN 005- 56			Số 5(571)2012 , Trang 42- 44	5/2012
4	Tổ chức công tác kế toán tại doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn Nghệ An	01	x	Tạp chí kế toán & Kiểm toán / ISSN 1859-1914			Số 8/2012(107) , Trang 28-30	08/2012
5	Thuế thu nhập doanh nghiệp: Bổ sung, sửa đổi nhiều quy định mới	02	x	Tạp chí tài chính /ISSN 005- 56			Tháng 9(575)2012 , Trang 41- 44	9/2012
6	Thông tư 159/2012/TT- BTC Tháo gỡ những vướng mắc về thuế bảo vệ môi trường	01	x	Tạp chí tài chính / ISSN 005- 56			Số 11(577)201 2, Trang 41-43	11/2012
7	Nghị định 10/2013/NĐ- CP: Phát huy nguồn lực tài chính hạ tầng giao thông đường bộ	01	x	Tạp chí tài chính / ISSN 005- 56			Số 04(582) 2013, Trang 35- 37	04/2013

8	Tiếp sức cho doanh nghiệp nhỏ và vừa	01	x	Tạp chí tài chính & đầu tư /ISSN 005-56			Số 100 tháng 11.2013, Trang 27-28,	11/2013
9	Báo cáo tài chính hợp nhất Bài học kinh nghiệm cho Việt Nam	01	x	Tạp chí kế toán & Kiểm toán /ISSN 1859-1914			Số 5/2014(128), Trang 33-34	5/2014
10	Chuẩn mực kế toán Việt Nam thuận lợi và khó khăn trong công tác lập báo cáo tài chính hợp nhất	01	x	Tạp chí kế toán & Kiểm toán /ISSN 1859-1914			Số 6/2014(129), Trang 30-33	6/2014
11	Nguyên tắc hoàn thiện tổ chức hệ thống báo cáo tài chính hợp nhất tại các Tổng công ty Nhà nước ngành xây dựng công trình giao thông của Việt Nam	01	x	Tạp chí kế toán & Kiểm toán /ISSN 1859-1914			Số 10/2014(133)Trang 37-38	10/2014
12	Thêm nhiều cải cách thuế tạo thuận lợi cho doanh nghiệp	01	x	Tạp chí tài chính /ISSN 005-56			Số 11(601)2014, Trang 41-43	11/2014
13	Tái cơ cấu doanh nghiệp Nhà nước: Nhìn từ thành công của Bộ giao thông vận tải	01	x	Tạp chí tài chính /ISSN 005-56			Số 12(602)2014, Trang 12-14	12/2014
14	Thuận lợi, khó khăn trong công tác lập Báo cáo tài chính hợp nhất tại các Tổng công ty xây dựng công trình giao	01	x	Tạp chí kế toán & kiểm toán /ISSN 1859-1914			Số 6/2015(141), Trang 24-25	06/2015

	thông của Việt Nam							
II	Sau khi được công nhận Tiến sĩ							
15	Chính sách ưu đãi thuế mới cho hoạt động bảo vệ môi trường	01	x	Tạp chí tài chính /ISSN 005-56			Kỳ 1- Tháng 3/2016(628), Trang 36-37	3/2016
16	Chuẩn mực kế toán số 25 Những bất cập trong các quy định pháp lý về Báo cáo tài chính hợp nhất	01	x	Kỷ yếu Hội thảo cấp quốc gia về kế toán, kiểm toán/ISBN: 978-604-946-086-9			Tháng 04/2016, Trang 76-79	04/2016
17	Những đổi mới trong quản lý hoàn thuế giá trị gia tăng	01	x	Tạp chí tài chính /ISSN 005-56			Kỳ 1- Tháng 8/2016(638), Trang 37-38	8/2016
18	Thực tiễn áp dụng IFRS tại một số quốc gia – Bài học kinh nghiệm hệ thống Báo cáo tài chính hợp nhất đối với Việt Nam	02	x	Kỷ yếu Hội thảo /ISBN:978-604-79-1528-6			Tháng 12/2016, Trang 123-126	12/2016
19	Kế toán chi phí môi trường	02	x	Tạp chí kế toán & Kiểm toán /ISSN 1859-1914			Số 10/2017(169), Trang 32-35	10/2017
20	Proactively implementing, the integration comitments in financial sector	01	x	Tạp chí tài chính (Phiên bản tiếng Anh)/ISSN 2615-8981			Vol.1,Issue 1-Jan.2018, Page: 9-16	1/2018
21	Huy động vốn đầu tư phát triển hạ tầng giao thông ở Việt Nam và những vấn đề đặt ra	02	x	Tạp chí Kinh tế & phát triển /ISSN 1859-0012			Số 251 tháng 5/2018, Trang 60-65	5/2018
22	Giải pháp quản	01	x	Tạp chí tài			Kỳ 1-	5/2018

	lý tiền ảo, tài sản ảo			chính /ISSN 2615-8973			Tháng 5/2018(680) , Trang 18-21	
23	Triển khai hóa đơn điện tử và những vấn đề doanh nghiệp cần lưu ý	01	x	Tạp chí tài chính /ISSN 2615-8973			Kỳ 1- Tháng 4/2019(702) Tr 64-67	4/2019
24	Thực trạng kế toán tại các đơn vị công lập ở Việt Nam	02	x	Tạp chí Kế toán &Kiểm toán/ISSN 1859-1914			Số tháng 3(198), Trang 27- 30	3/2020
25	Hợp tác quốc tế trong phát triển giáo dục nghề nghiệp tại Việt Nam	01	x	Tạp chí tài chính /ISSN 2615-8973			Kỳ 2- Tháng 03/2021(74 9), Trang 169-170	03/2021
26	Đồng bộ các giải pháp hướng đến BHXH toàn dân	01	x	Tạp chí tài chính /ISSN 2615-8973			Kỳ 2- Tháng 7/2021(757)Trang 103-104	07/2021
27	Kinh nghiệm quốc tế trong quản lý tài sản công	01	x	Tạp chí tài chính /ISSN 2615-8973			Kỳ 1- Tháng 9/2022(784) , Trang 49- 53	09/2022
28	Các nhân tố ảnh hưởng đến hiệu quả quản lý, sử dụng tài sản công tại các đơn vị sự nghiệp công lập tại Nghệ An	01	x	Tạp chí Kinh tế & phát triển. ISSN 1859-0012			Số 323- Tháng 6/2024 Trang 73- 80	6/2024
III Bài báo công bố trên tạp chí khoa học quốc tế								
	Tên bài báo/báo cáo khoa học	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại tạp chí Quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (Không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng/năm công bố

29	The role of corporate social responsibilities in tourism and hospitality : The case of Vietnam	05	Đồng tác giả	Management Science Letters /ISSN 1923-9343 (Online) - ISSN 1923-9335 (Print) DOI: 10.5267/j.msl.2020.2.002	Scopus từ 2017 -2020 (Q3)		Vol 10 No 2 (2020) Page. 2089 - 2098	2/2020
30	Determinants Influencing the Conversion of Financial Statements: The Case of Multinational Firms in Vietnam	05	Đồng tác giả	Journal of Asian Finance, Economics and Business / ISSN 2288 – 4645 (Online) - 2288-4637 (Print) DOI : 10.13106/jafeb.2020.vol7.no3.17	Scopus từ 2018 -2020 (Q3)		Vol 7 No 3 (2020) Page. 17-27	03/2020
31	Impact of corporate social responsibility on organizational commitment through organizational trust and organizational identification	06	Đồng tác giả	Management Science Letters /ISSN 0868-3808 DOI: doi: 10.5267/j.msl.2020.5.032	Scopus từ 2017 -2020 (Q3)		Tháng 10/2019/ Page: 860-871	05/2020
32	Transformational leadership and employees perception of supply chain integration and organizational	05	Đồng tác giả	Uncertain Supply Chain Management ISSN: 22916822,	Scopus Từ 2013-2023 (Q3)		http://www.growing-science.com/uscmanonline/uscman_2020_44.pdf page: 159 - 168	10/2020

	performance: The case of textile industry in Vietnam			2291683 0 DOI:10.52 67/j.uscm.2 020.10.005				
33	Impact of corporate governance on financial performance: The case of listed warehouse transportation firms in emerging economy	04	Là tác giả chính	Corporate Governanc e and Organizatio nal Behavior Review / ISSN: 2521187 0, 2521188 9 DOI: https://doi.org/10.22495/cgobrv5i2p3	Scopus Từ 2019- 2023 (Q4)		Volume 5, Issue 2, 2021 Page: 32- 43	09/2021
34	Impact of internal control on the performance of non-financial listed firms in an emerging country	05	Là tác giả chính	Corporate Governanc e and Organizatio nal Behavior Review ISSN: 2521187 0, 2521188 9/ DOI: https://doi.org/10.22495/cgo-brv7i2p16	Scopus Từ 2019- 2023 (Q4)	7	Volume 7, Issue 2, 2023/ Page: 178- 189	08/2022

35	Factors affecting the decision of selection the green growth: The case of business firms and its accountancy policy	1	Là tác giả chính	Decision Science Letters/ ISSN: 1929580 4, 1929581 2	Scopus (Q3)		Vol 13 Issue 2 Pages 307-314 (Spring 2024)	3/2024
IV	Bài công bố trên kỷ yếu Hội thảo Khoa học Quốc tế							
36	Gia nhập TPP và AEC: Thực trạng và giải pháp nâng cao vai trò kế toán quản trị trong các doanh nghiệp	01	Tác giả chính	Kỷ yếu Hội thảo khoa học quốc tế /ISBN:978-604-79-1468-5	Hội thảo Quốc tế		Tháng 8/2016, Trang 57-61	8/2016
37	Aer Big differences among value added tax of Vietnam, Thailand and chine	08	Đồng tác giả	15th Neo-KKU International conference/ ISBN: 978-604-79-3205-4	Hội thảo Quốc tế		Tháng 1/2022, trang 1-13	01/2022
38	Situation of digital technolohy application in accounting at enterprisses in Viet Nam	01	Tác giả chính	Kỷ yếu hội thảo khoa học quốc tế, Đại học Vinh/ISBN N: 978-604-79-4002-8	Hội thảo Quốc tế		Tháng 11/2023, Trang 1153-1156	11/2023

- Trong đó, ứng viên có 07 bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế uy tín, trong đó ứng viên là tác giả chính của 03 bài sau khi được cấp bằng TS (thứ tự trong bảng kê khai là 33,34,35)

7.2. Bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

7.3. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KHCN	Vai trò UV (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế
1	Xây dựng, phát triển chương trình đào tạo Đại học ngành Kế toán theo tiếp cận CDIO (2016)	Tham gia	Quyết định số 703/QĐ-ĐHV ngày 15/06/2015	Trường Đại học Vinh	QĐ số 747/QĐ-ĐHV ngày 27/4/2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh, áp dụng đào tạo từ K58
2	Xây dựng, phát triển chương trình đào tạo Đại học ngành Tài chính ngân hàng theo tiếp cận CDIO (2016);	Tham gia	Quyết định số 703/QĐ-ĐHV ngày 15/06/2015	Trường Đại học Vinh	QĐ số 747/QĐ-ĐHV ngày 27/4/2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh, áp dụng đào tạo từ K58
3	Xây dựng, phát triển chương trình đào tạo Đại học ngành Quản trị kinh doanh theo tiếp cận CDIO (2016)	Tham gia	Quyết định số 703/QĐ-ĐHV ngày 15/06/2015	Trường Đại học Vinh	QĐ số 747/QĐ-ĐHV ngày 27/4/2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh, áp dụng đào tạo từ K58
4	Xây dựng, phát triển chương trình đào tạo Đại học ngành Kinh tế (chuyên ngành Kinh tế đầu tư) theo tiếp cận CDIO (2016)	Tham gia	Quyết định số 703/QĐ-ĐHV ngày 15/06/2015	Trường Đại học Vinh	QĐ số 747/QĐ-ĐHV ngày 27/4/2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh, áp dụng đào tạo từ K58
5	Nghiên cứu đổi mới công tác kiểm tra đánh giá học phần Hệ thống thuế Việt Nam cho sinh viên ngành Kế toán,	Tham gia	Hợp đồng số 22/2016/KHC N Tr-CB ngày 22/04/2016	Trường Đại học Vinh	Biên bản họp hội đồng đánh giá, nghiệm thu đề tài NCKH ngày 08/12/2016; Áp

	Khoa kinh tế, Trường Đại học Vinh				dụng đào tạo từ K58 năm học 2017-2018
6	Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá khối kiến thức chuyên ngành Kế toán 1 theo tiếp cận CDIO	Tham gia	Hợp đồng số 25/2019/KHC N Tr-CB ngày 19/07/2019	Trường Đại học Vinh	Biên bản họp hội đồng đánh giá, nghiệm thu đề tài NCKH ngày 31/07/2020; Áp dụng đào tạo từ K58 năm học 2017-2018
7	Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá khối kiến thức chuyên ngành Kế toán 3 theo tiếp cận CDIO	Tham gia	Hợp đồng số 27/2019/KHC N Tr-CB ngày 19/07/2019	Trường Đại học Vinh	Biên bản họp hội đồng đánh giá, nghiệm thu đề tài NCKH ngày 31/07/2020; Áp dụng đào tạo từ K58 năm học 2017-2018
8	Nghiên cứu rà soát, cập nhật CTĐT Ngành kế toán theo tiếp cận CDIO	Chủ nhiệm	Hợp đồng số 16/2021/KHC N Tr-CB ngày 28/05/2021	Trường Đại học Vinh	QĐ số 2033/QĐ-ĐHV ngày 10/09/2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh, áp dụng đào tạo từ K62 năm học 2021-2022
9	Nghiên cứu rà soát, cập nhật CTĐT Ngành Tài chính ngân hàng theo tiếp cận CDIO	Tham gia	Quyết định số 1275/QĐ-ĐHV ngày 21/05/2021	Trường Đại học Vinh	QĐ số 2033/QĐ-ĐHV ngày 10/09/2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh, áp dụng đào tạo từ K62 năm học 2021-2022
10	Nghiên cứu rà soát, cập nhật CTĐT Ngành Quản trị kinh doanh theo tiếp cận CDIO	Tham gia	Quyết định số 1275/QĐ-ĐHV ngày 21/05/2021	Trường Đại học Vinh	QĐ số 2033/QĐ-ĐHV ngày 10/09/2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh, áp dụng đào

					tạo từ K62 năm học 2021-2022
11	Nghiên cứu rà soát, cập nhật CTĐT Ngành Quản trị kinh doanh chất lượng cao theo tiếp cận CDIO	Tham gia	Quyết định số 1275/QĐ-ĐHV ngày 21/05/2021	Trường Đại học Vinh	QĐ số 2033/QĐ-ĐHV ngày 10/09/2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh, áp dụng đào tạo từ K62 năm học 2021-2022
12	Nghiên cứu rà soát, cập nhật CTĐT Ngành Thương mại điện tử theo tiếp cận CDIO	Tham gia	Quyết định số 1275/QĐ-ĐHV ngày 21/05/2021	Trường Đại học Vinh	QĐ số 2033/QĐ-ĐHV ngày 10/09/2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh, áp dụng đào tạo từ K62 năm học 2021-2022
13	Nghiên cứu rà soát, cập nhật CTĐT Ngành kinh tế đầu tư theo tiếp cận CDIO	Tham gia	Quyết định số 1275/QĐ-ĐHV ngày 21/05/2021	Trường Đại học Vinh	QĐ số 2033/QĐ-ĐHV ngày 10/09/2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh, áp dụng đào tạo từ K62 năm học 2021-2022
14	Xây dựng, phát triển chương trình đào tạo Sau Đại học ngành Quản trị kinh doanh bậc thạc sỹ (2019-2020);	Tham gia	QĐ số 2476/QĐ-ĐHV, ngày 18 tháng 9 năm 2020 về việc mở ngành đào tạo trình độ thạc sỹ Quản trị kinh doanh theo hình thức giáo dục chính quy, mã ngành 8.34.01.01	Trường Đại học Vinh	QĐ số 2476/QĐ-ĐHV, ngày 18 tháng 9 năm 2020 về việc mở ngành đào tạo trình độ thạc sỹ Quản trị kinh doanh theo hình thức giáo dục chính quy, mã ngành 8.34.01.01 của Trường Đại học Vinh, áp dụng đào tạo từ khóa 28 (2020-2022)

			của Trường Đại học Vinh		
15	Phát triển chương trình đào tạo sau đại học ngành Kế toán bậc thạc sỹ	Tham gia	Quyết định số 3040/QĐ- ĐHV ngày 09/11/2023	Trường Đại học Vinh	Biên bản họp hội đồng đánh giá, nghiệm thu đề tài NCKH ngày 14/05/2024; Áp dụng đào tạo từ K32 năm học 2024-2025


9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế*:

- a) Thời gian được bổ nhiệm PGS
- b) Hoạt động đào tạo
- c) Nghiên cứu khoa học

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Nghệ An, ngày 25 tháng 06 năm 2024
NGƯỜI ĐĂNG KÝ



TS. Phạm Thị Thúy Hằng